

Áo khoác nữ Kasai v ỏ m ề m

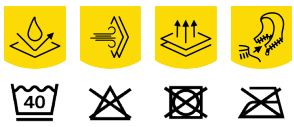
KASSSHLW

Áo khoác m ề m ch ố n g thấm nư ớc , ch ố n g **gió và thoáng khí** v iểu **dáng** vừa vặn nữ **tính mang** đế n khả **năng** vận độ n g tối **đa** ự **do** t

Khả năng **thoáng khí** ế ớ c **áo khoác softshell linh** h oạt **này** đư ợc **làm** bằn g vật l iệu **không** thấm nư ớc , ch ố n g **gió** và **thoáng khí**. Có **túi** t iệ n dụn g, **nắp trùm tháo** che **các chi** ế ớ ê ể **quang** và **thông gió** ở **nách** bằn g **khóa kéo**. Phù h ợp nữ **tính**.

- thoáng mát, co giãn
- Thông gió có khóa kéo
- Viền phản quang
- Khóa kéo dài
- Vạt bão
- Có mũ trùm có thể điều chỉnh
- 2 túi có khóa kéo
- Túi zip bên
- Túi điện thoại bên trong
- Túi bên trong cho bút
- Lớp ngoài MVP thoáng khí 20.000 g/m2/24h
- Vật liệu chống thấm nước

hợp chất	100% polyester t ấ 325g/m
Phạm vi kích thước	EU XS-XL / FR XS-XL





NAV



TBL



SBL



hệ thống **thông gió** cánh t hông thoáng khí kép để giúp bạn **thoát** khỏi nhiệt độ cơ thể dư thừa.



thoáng khí chống thấ t ra ngoài, giúp bạn luôn khô ráo trong các hoạt động thể chấ



Các ế phầ t yếu t Sản phẩm **này có các chi** tiết phản **quang giúp tăng** khả **năng** hiển thị v à ngoài ện đa



Vật liệu **tái** chế Mặt **hàng này** được **làm** từ vật liệu ấn **ao làm tái** ch g ợ ế ế, bạn ủng hộ **các** ạch **và** bất ng ảnh ạt động s

Công nghiệp **n:**
Ngành công n ghiệ p , phục vụ ăn uố n g, Xây dựng dự án gi ải trí , Hóa họ c , Biên t ập , Thự c phẩm & Đ







